TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN MINH** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/DS-ST
Ngày: 20-4-2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Trường Hận.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Minh Nhì.

2. Ông Nguyễn Tấn Để.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Cao Vũ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa***: Ông Trần Văn Ý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 4 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 202/2022/TLST-DS ngày 26/12/2022 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*", theo Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2023/QĐST-DS ngày 24/3/2023, giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Công ty H; địa chỉ: số C đường L, phường 8, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh P, sinh năm 1995; địa chỉ: số C đường L, phường 8, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2- Bị đơn: Anh L, sinh năm 1992; địa chỉ: ấp B, xã B, huyện M, tỉnh Kiên Giang.

(Đại diện nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện đại diện nguyên đơn trình bày:* Ngày 16/3/2016 anh L có thỏa thuận vay số tiền 23.500.000 đồng của Công ty H (sau đây gọi tắt là Công ty) để mua xe máy nhãn hiệu Honda Future. Theo hợp đồng thì vào ngày 15 hằng

tháng anh L phải thanh toán cho Công ty 2.315.341 đồng, thanh toán liên tục trong 15 kỳ, bắt đầu từ 15/4/2016. Tính đến nay anh L đã chậm thanh toán 14 kỳ tương đương với số tiền 32.240.941 đồng. Công ty đã nhiều lần liên lạc với anh L yêu cầu thanh toán nợ nhưng anh L không hợp tác. Nay Công ty yêu cầu anh L trả số nợ 32.240.941 đồng.

Tại bản tự khai ngày 20/4/2023 đại diện Công ty giữ nguyên yêu cầu như đơn khởi kiện, không phát sinh thêm lãi.

- *Bị đơn vắng mặt phiên tòa, tại biên bản lấy lời khai ngày 05/01/2023 bị đơn trình bày:* Anh L thừa nhận có đứng tên vay tiền của Công ty để mua xe giùm bạn. Thống nhất trả số nợ cho Công ty, nhưng hiện nay hoàn cảnh khó khăn không có khả năng trả, yêu cầu cho trả mỗi tháng 200.000 đồng.

- *Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đại diện nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của mình khi tham gia tố tụng và có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt phiên tòa lần hai không rõ lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự là đúng quy định. Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn trả số tiền 32.240.941 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh L ký hợp đồng vay tiền của Công ty, nhưng không thanh toán nợ theo hợp đồng đã ký nên Công ty khởi kiện yêu cầu thanh toán nợ, do đó xác định quan hệ pháp luật vụ án là *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*.

Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn có đơn xin vắng mặt và yêu cầu không hòa giải nên vụ án không tiến hành hòa giải được theo Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Ngày 16/3/2016 anh L có vay của Công ty số tiền 23.500.000 đồng, mục đích mua xe, thỏa thuận trả góp trong 15 kỳ, trả vào ngày 15 hằng tháng. Anh L không thanh toán 14 kỳ với số tiền tương ứng 32.240.941 đồng. Anh L thừa nhận số nợ nên căn cứ Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự các đương sự không cần phải chứng minh.

Tại biên bản ghi lời khai anh L yêu cầu cho trả dần mỗi tháng 200.000 đồng nhưng đại diện Công ty không đồng ý nên không có cơ sở ghi nhận. Do đó, Hội đồng

xét xử buộc anh L phải có nghĩa vụ trả nợ theo yêu cầu của Công ty.

[3] Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 6, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; yêu cầu của Công ty được chấp nhận nên bị đơn chịu án phí đối với nghĩa vụ phải thanh toán số nợ 32.240.941 đồng x 5% = 1.612.000 đồng.

Công ty không chịu án phí nên được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 92, 147, 207, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 280, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; các Điều 6, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Công ty H đối với anh L. Buộc anh L trả cho Công ty H số tiền 32.240.941 đồng (Ba mươi hai triệu hai trăm bốn mươi nghìn chín trăm bốn mươi mốt đồng) .

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong số tiền, hằng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2- Án phí sơ thẩm: Anh L phải chịu án phí là 1.612.000 đồng (Một triệu sáu trăm mười hai nghìn đồng).

Hoàn trả cho Công ty H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 806.000 đồng (Tám trăm lẻ sáu nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001059 ngày 21/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

3- Các đương sự vắng mặt phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

4- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Minh;
- Chi cục THADS huyện An Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Trường Hận